|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện biên chế công chức trong các cơ quan hành chính,**

**số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội**

**năm 2023; Kế hoạch biên chế năm 2024**

*(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)*

### Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Quy định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026; các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông báo kết luận số 118-KL/TU ngày 30/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kết luận tại Hội nghị ngày 30/11/2023;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội năm 2023 và kế hoạch biên chế năm 2024, như sau:

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN BIÊN CHẾ NĂM 2023

### 1. Biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính

### *1.1. Biên chế công chức*

### a) Biên chế công chức hành chính năm 2023 được giao tại Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh là: 2.238 biên chế (bằng biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao cho tỉnh Hà Tĩnh).

### b) Số biên chế công chức có mặt đến ngày 31/12/2023: 1.969 người.

### - Biến động tăng, giảm công chức hiện có năm 2023 so với biên chế có mặt tại thời điểm ngày 31/12/2022 (1.953 người): tăng 16 người, cụ thể:

### + Tăng 95 người, cụ thể: tuyển dụng công chức: 38 người; tiếp nhận vào làm công chức theo Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP: 21 người; tiếp nhận công chức (ngoài tỉnh, khối Đảng): 36 người.

### + Giảm 79 người, cụ thể: nghỉ hưu: 31 người; nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế tại các Nghị định của Chính phủ: số 108/2014/NĐ-CP, số 113/2018/NĐ-CP, số 143/2020/NĐ-CP, số 29/2023/NĐ-CP và các Nghị quyết của HĐND tỉnh (số 96/2018/NQ-HĐND, số 71/2022/NQ-HĐND): 11 người; công chức thuyên chuyển, luân chuyển: 30 người; thôi việc: 07 người.

### - So với kế hoạch giao năm 2023 (2.238 biên chế) còn 269 biên chế đã giao nhưng chưa sử dụng. Lý do: trong năm, một số đơn vị, địa phương có công chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, thuyên chuyển, luân chuyển công tác hoặc do không tuyển dụng đủ so với chỉ tiêu.

### *1.2. Chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 68/2000/NĐ-CP)*

### a) Số chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giao: 187.

### b) Số lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP có mặt đến ngày 31/12/2023: 181 người. So với kế hoạch giao năm 2023: còn 06 chỉ tiêu chưa thực hiện.

### 2. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

### *2.1. Biên chế viên chức*

### a) Tổng biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao năm 2023 tại Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 là 25.468 biên chế (bằng biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao cho tỉnh Hà Tĩnh).

### b) Tổng số viên chức có mặt đến ngày 31/12/2023: 24.913 người.

### - Biến động tăng, giảm số người làm việc năm 2023 so với biên chế có mặt thời điểm ngày 31/12/2022 (24.946 người): giảm 33 người, cụ thể như sau:

### + Tăng 372 viên chức, cụ thể: tuyển dụng 350 viên chức; tiếp nhận 22 viên chức ngoài tỉnh.

### + Giảm 405 người, cụ thể: nghỉ hưu: 271 người; nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế tại các Nghị định của Chính phủ: số 108/2014/NĐ-CP, số 113/2018/NĐ-CP, số 143/2020/NĐ-CP, số 29/2023/NĐ-CP và các Nghị quyết của HĐND tỉnh (số 96/2018/NQ-HĐND, số 71/2022/NQ-HĐND): 85 người; viên chức thuyên chuyển: 14 người; thôi việc: 35 người.

### - So với số biên chế giao năm 2023 (25.468 biên chế): còn 555 biên chế đã giao các đơn vị chưa sử dụng. Lý do: trong năm, một số đơn vị, địa phương có viên chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, thuyên chuyển công tác hoặc do chưa thực hiện tuyển dụng.

### c) Cụ thể số lượng người làm việc của từng lĩnh vực sự nghiệp như sau:

### - Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Dạy nghề: giao 21.880 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 21.498 biên chế, còn 382 biên chế chưa sử dụng (không không bao gồm 140 biên chế giao dôi dư). Trong đó:

### + Các trường Đại học, Cao đẳng: giao 229 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023 là 228 người, còn 01 biên chế giao chưa sử dụng.

### + Các trường Mầm non và phổ thông các cấp: giao 21.457 biên chế (trong đó có giao 140 biên chế dôi dư bậc THCS), có mặt đến ngày 31/12/2023: 21.084 người, còn 373 biên chế giao chưa sử dụng (không bao gồm 140 biên chế giao dôi dư).

### + Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện: giao 177 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 169 người, còn 08 biên chế giao chưa sử dụng.

### + Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và Giáo dục thường xuyên tỉnh: giao 17 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 17 người.

### - Sự nghiệp Y tế: giao 2.352 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 2.266 biên chế, còn 86 biên chế chưa sử dụng.

### - Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch: giao 402 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 367 người, còn 35 biên chế chưa sử dụng.

### - Sự nghiệp Thông tin và Truyền thông: giao 86 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 86 người.

### - Sự nghiệp Nghiên cứu khoa học: giao 173 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2023: 155 người, còn 18 biên chế chưa sử dụng.

### - Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác: giao 575 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2022: 541 người, còn 34 biên chế chưa sử dụng.

 *(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)*

### *2.2. Chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 68/2000/NĐ-CP)*

### a) Số chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giao: 134.

### b) Số lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP có mặt đến ngày 31/12/2023: 120 người. So với kế hoạch giao năm 2023 còn 14 chỉ tiêu chưa sử dụng.

### 3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội

### *3.1. Số lượng người làm việc*

### a) Giao năm 2023: 141, trong đó: 99 biên chế và 42 định mức hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước.

### b) Biên chế có mặt đến ngày 31/12/2023: 132 (94 biên chế và 38 người được hỗ trợ định mức kinh phí). So với kế hoạch biên chế giao năm 2023 còn 09 chỉ tiêu chưa sử dụng (gồm 05 biên chế và 04 định mức hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước).

### *3.2. Chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 68/2000/NĐ-CP)*

### a) Số chỉ tiêu lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giao: 09.

### b) Số lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP có mặt đến ngày 31/12/2023: 09.

### 4. Số lượng người làm việc giao đơn vị thực hiện tự đảm bảo kinh phí trong các đơn vị sự nghiệp công lập

### *4.1. Số lượng tự chủ tại các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên*

### a) Số lượng giao: 1.495 người, trong đó: 1.486 người làm việc và 09 Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

### b) Số có mặt đến ngày 31/12/2023: 1.126 người, trong đó 1.118 người làm việc và 08 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, còn 368 người làm việc và 01 hợp đồng chưa sử dụng.

***4.2. Số lượng tự chủ tại các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên***

Số người làm việc được thông báo năm 2023 là 3.678 người làm việc và 33 HĐ 68. Số có mặt đến ngày 31/12/2023: 2.835 người làm việc và 31 Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. So với kế hoạch giao năm 2023 còn 843 người làm việc và 02 hợp đồng chưa sử dụng. Số chưa tuyển dụng tập trung vào các Bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện.

### 5. Đánh giá tình hình thực hiện biên chế năm 2023

### *5.1. Ưu điểm*

- Triển khai, thực hiện rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sắp xếp cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 107/2020/NĐ-CP, số 108/2020/NĐ-CP và số 120/2020/NĐ-CP, các Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành; Thông báo số 726-TB/TU ngày 16/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu công việc, hoạt động thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị.

- Việc giao và thực hiện biên chế công chức hành chính, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2023 đảm bảo trong tổng biên chế được Ban Tổ chức Trung ương giao, HĐND tỉnh phê duyệt và theo đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 tại Hội nghị Trung ương 6 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính trị, năm 2023 tỉnh Hà Tĩnh đã giảm 28 công chức trong cơ quan hành chính, 531 người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp so với năm 2022. Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế được thực hiện công khai, dân chủ, tạo được sự đồng thuận cao của cán bộ, công chức, viên chức. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, năng suất lao động đội ngũ số người làm việc. Năm 2023, thực hiện tuyển dụng bổ sung biên chế công chức, viên chức theo đúng quy định. Thực hiện tiếp nhận không qua thi tuyển biên chế công chức trong các cơ quan hành chính còn thiếu, triển khai tuyển dụng công chức năm 2023 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, sắp xếp theo vị trí việc làm gắn với tinh gọn bộ máy bên trong các cơ quan, đơn vị; quản lý, sử dụng hiệu quả biên chế hiện có.

***5.2. Tồn tại, hạn chế***

- Về tổ chức bộ máy: về đơn vị sự nghiệp công lập: quy mô của một số đơn vị còn nhỏ, nhiều đơn vị chưa đảm bảo tiêu chí thành lập (dự kiến sau sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp theo Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh vẫn còn 22 đơn vị chưa đảm bảo tiêu chí thành lập). Một số đơn vị sự nghiệp có cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong chưa thực sự tinh gọn; một số đơn vị chậm đổi mới hoạt động, công tác quản lý, quản trị nội bộ chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng thu nhập cho người lao động. Tại một số đơn vị sự nghiệp, nhất là những đơn vị có quy mô nhỏ còn tồn tại một số viên chức được đào tạo chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm nên chưa đáp ứng được với nhu cầu của công việc được giao. Nguồn thu từ phí, thu từ các hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp của một số đơn vị sự nghiệp công lập không ổn định, làm ảnh hưởng đến khả năng tăng mức độ tự chủ để tiến tới tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên, nhất là đối với các đơn vị sự nghiệp cấp huyện, do điều kiện kinh tế - xã hội ở các địa phương còn khó khăn nên khả năng thực hiện xã hội hóa một số dịch vụ còn hạn chế.

- Sắp xếp hệ thống trường học theo Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo còn chậm.

- Kết quả tuyển dụng biên chế công chức năm 2022 được 38/170 chỉ tiêu; chưa tiếp nhận kịp thời công chức còn thiếu nên ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ tại một số đơn vị (còn thiếu 269 biên chế công chức so với kế hoạch giao năm 2023). Biên chế sự nghiệp giao nhưng các đơn vị, địa phương chưa tuyển dụng kịp thời nên còn thiếu 555 biên chế viên chức so với kế hoạch giao năm 2023 (không tính biên chế dôi dư giáo dục phổ thông các cấp).

### - Việc thực hiện tinh giản biên chế theo Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị còn gặp nhiều khó khăn.

- Các cơ quan, đơn vị chưa chủ động đẩy mạnh thực hiện các giải pháp khác để tinh giản biên chế, như: đánh giá, phân loại công chức, viên chức thực chất để phân loại những người người không hoàn thành nhiệm vụ, không đạt tiêu chuẩn quy định; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp có nguồn thu để chuyển từ biên chế cấp ngân sách sang biên chế đơn vị tự đảm bảo kinh phí.

- Số lượng biên chế giáo dục được tính trên cơ sở số học sinh, số lớp học; hiện nay số học sinh tăng cao, việc bố trí sỹ số học sinh/lớp gặp nhiều khó khăn do phòng học nhỏ, trường có nhiều điểm lẻ; đội ngũ giáo viên trung học cơ sở đang dôi dư, không đồng bộ về cơ cấu bộ môn và mất cân đối giữa các địa phương trong tỉnh. Việc xử lý dôi dư biên chế trung học cơ sở chưa thực hiện quyết liệt, năm học 2023-2024 còn 140 biên chế dôi dư.

***5.3. Nguyên nhân của hạn chế***

- Hệ thống văn bản cụ thể hóa để thực hiện Nghị quyết chậm được ban hành, đặc biệt là quy định cụ thể danh mục đơn vị sự nghiệp công thiết yếu, cơ bản; hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn xây dựng vị trí việc làm; xây dựng đơn giá theo định mức kinh tế kỹ thuật.

- Một số người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chưa có quyết tâm cao, còn có biểu hiện nể nang, né tránh, ngại va chạm trong việc thực hiện sắp xếp đội ngũ, tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức ngại đụng chạm đến quyền lợi do đó gặp khó khăn trong công tác tuyên truyền vận động và tổ chức thực hiện.

- Chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức chưa cao.

- Việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức tuy đã có quy định cụ thể của Chính phủ và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ nhưng quá trình triển khai đánh giá, xếp loại tại các đơn vị nhìn chung chưa đúng thực chất, còn nể nang, né tránh, chưa gắn với kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tương quan giao biên chế giữa các đơn vị chưa thực sự phù hợp do dư địa biên chế hiện có một số cơ quan, đơn vị khác nhau, đang có biên chế dôi dư hoặc chưa thực hiện tinh giản biên chế (nghỉ hưu, nghỉ trước tuổi) để nhằm điều chỉnh biên chế giao phù hợp (sỹ số học sinh/lớp cùng bậc học giữa các địa phương bố trí khá chênh lệch; số biên chế dôi dư trung học cơ sở còn lớn…).

- Biên chế lĩnh vực giáo dục và đào tạo đang dôi dư (bậc học THCS), không đồng bộ về cơ cấu bộ môn do: việc tăng, giảm số học sinh, số lớp theo từng năm học; mỗi giai đoạn, Đề án phát triển giáo dục tập trung phát triển các môn học khác nhau (tăng số tiết môn học theo Đề án) dẫn đến tỷ lệ giao biên chế giáo viên môn học điều chỉnh, không ổn định; yêu cầu trình độ đào tạo đạt chuẩn của giáo viên THCS được nâng cao (trình độ cao đẳng chia chuyên ngành theo nhóm môn học, trình độ Đại học chia theo từng bộ môn cụ thể) dẫn đến số giáo viên thừa thiếu cục bộ theo năm học.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 gặp khó khăn do:

+ Giai đoạn 2016-2021, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện tinh giản 257 biên chế công chức (10,21%) so với năm 2015. Số biên chế chưa sử dụng còn lại, các đơn vị thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận công chức và một phần bố trí các chức vụ lãnh đạo còn thiếu. Hiện nay, việc thực hiện quản lý nhà nước ngày càng phức tạp và đòi hỏi chuyên môn cao, một số đơn vị bổ sung chức năng, nhiệm vụ, trong khi dư địa biên chế còn lại không nhiều, dẫn đến thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 rất khó khăn.

+ Giai đoạn 2016-2021, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện tinh giản 3.198 biên chế viên chức (10,76 %) so với năm 2015. Tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 gặp khó khăn do khả năng tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp chưa cao, đặc biệt là lĩnh vực giáo dục và đào tạo (biên chế mầm non và phổ thông chiếm trên 84% biên chế hưởng lương ngân sách).

**II. KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM 2024**

### 1. Cơ sở pháp lý xây dựng kế hoạch biên chế công chức, biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập

### - Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

### - Các Văn bản của Bộ Chính trị: Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quy định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026.

## - Các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

 - Các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về một số chính sách thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ngành y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo và số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

### - Tình hình biến động, quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội năm 2023; yêu cầu nhiệm vụ được giao năm 2024.

### 2. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch biên chế năm 2024

### - Giao kế hoạch biên chế gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo tinh thần Kết luận số 40-KL/TW, Quyết định số 72-QĐ/TW. Đảm bảo theo chỉ tiêu giao biên chế hành chính, sự nghiệp của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương giao cho tỉnh Hà Tĩnh. Năm 2024 giảm 28 biên chế công chức và 531 biên chế viên chức so với năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch biên chế gắn liền thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Giảm biên chế một số đơn vị giao biên chế nhưng không có nhu cầu sử dụng.

- Một số cơ quan, đơn vị được sắp xếp, kiện toàn năm 2023 thì điều chỉnh, giao số kế hoạch biên chế của năm 2024 phù hợp trên số biên chế đã được giao và thực hiện năm 2023.

 **- Đối với biên chế công chức hành chính:** cân đối, điều chỉnh biên chế khối hành chính sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tính chất công việc, số nhiệm vụ phát sinh theo từng năm và theo chỉ tiêu tinh giản biên chế 5% chưa thực hiện giai đoạn 2022-2026 của từng cơ quan, đơn vị; đối với khối hành chính các huyện, thành phố, thị xã đảm bảo tương quan về diện tích, dân số, số đơn vị hành chính cấp xã và theo chỉ tiêu tinh giản biên chế 5% chưa thực hiện giai đoạn 2022-2026 của từng địa phương. Thực hiện giảm biên chế kế hoạch năm 2024 và tiếp tục điều chỉnh giảm biên chế các cơ quan, đơn vị, địa phương những năm tiếp theo (năm 2025, 2026) trên cơ sở số biên chế hiện có.

- **Đối với biên chế viên chức sự nghiệp:**

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên: đánh giá khả năng tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị theo số liệu về tỷ lệ tự chủ tài chính năm 2023 để chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ. Một số đơn vị có giao tỷ lệ tự chủ tài chính cao nhưng thực tế hoạt động gặp nhiều khó khăn, rà soát điều chỉnh giao biên chế phù hợp với thực tiễn (Bệnh viện Phổi, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa, Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang…).

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo ngân sách chi thường xuyên: theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tính chất công việc, số nhiệm vụ phát sinh theo từng năm, chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% chưa thực hiện giai đoạn 2022-2026 và các yếu tố đặc thù cụ thể để thực hiện tinh giản biên chế năm 2024.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa có đủ số biên chế theo quy định Nghị định 120/2020/NĐ-CP (15 biên chế sự nghiệp/01 đơn vị): trước mắt, chưa thực hiện điều chỉnh tăng số biên chế còn thiếu trong năm 2024.

 + Đối với các Trung tâm Y tế cấp huyện chưa có đánh giá về tỷ lệ tự chủ tài chính trong năm 2023 và Trạm Y tế xã: rà soát giao biên chế theo định mức số lượng người làm việc quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

### - Đối với lĩnh vực sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông: năm học 2024-2025, dự kiến giao giảm 311 biên chế viên chức ở các bậc học mầm non, tiểu học, THCS, THPT.

Để đảm bảo ổn định, tránh việc ép lớp giảm sâu số lớp, làm cho định mức học sinh/lớp quá cao, tăng cường tính chủ động, linh hoạt cho các địa phương; UBND tỉnh báo cáo, đề nghị HĐND tỉnh không giao số lớp năm học 2024-2025; chỉ giao biên chế giáo dục mầm non và phổ thông (tổng giao giảm 311 biên chế so với năm học 2023-2024). Theo đó, việc giao biên chế giáo dục mầm non và phổ thông năm học 2024-2025 căn cứ vào kế hoạch biên chế giao năm 2023-2024, số biên chế hiện có, biến động số học sinh kế hoạch, nhu cầu của địa phương và đảm bảo cơ bản cân đối, hợp lý giữa các đơn vị, địa phương… Thực hiện theo phương án này sẽ có các ưu điểm như sau:

+ Tăng cường phân cấp, tạo điều kiện cho các đơn vị, địa phương chủ động, linh hoạt trong việc bố trí số lớp theo tình hình thực tế, tránh việc ép giảm số lớp nhiều và đẩy định mức học sinh/lớp quá cao, gây khó khăn cho công tác dạy học.

+ Tránh lãng phí cơ sở vật chất lớp học có sẵn tại đơn vị khi không tổ chức đủ lớp trên cơ sở lớp học đã có.

+ Việc thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế kéo dài đến ít nhất hết năm 2026, nếu tiếp tục ép giảm số lớp liên tục hàng năm để giảm đủ chỉ tiêu biên chế là không khoa học, không phù hợp thực tế và gây xáo trộn rất lớn cho ngành giáo dục.

+ Chênh lệch giữa định mức giáo viên/lớp của từng đơn vị, địa phương so với định mức tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đơn vị sẽ được đề xuất hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP với số lượng không quá 70% mức chênh lệch như trên (như vậy những đơn vị, địa phương có kế hoạch số lớp tăng mà giáo viên giao không đủ để bổ sung thì sẽ được đề xuất hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP dựa trên số chênh lệch định mức như trên).

+ Theo lộ trình, trong giai đoạn 2022-2026, Trung ương sẽ tiếp tục bổ sung biên chế giáo viên các cấp học cho các địa phương. Việc giao giảm số lớp trong khi lại giao bổ sung biên chế giáo viên hàng năm sẽ không hợp lý; các địa phương sẽ lúng túng trong việc phân bổ cơ cấu giáo viên, điều chỉnh số tiết học.

Đối với một số hạn chế khi thực hiện theo phương án này như: định mức giáo viên/lớp của các đơn vị, địa phương không đồng đều; có thể xảy ra tình trạng một số đơn vị có xu hướng đề xuất xây dựng số lớp cao so với thực tế và quy định chung; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, các đơn vị, địa phương hướng dẫn, kiểm tra, rà soát việc xây dựng số lớp năm học 2024-2025 đảm bảo phù hợp, sát đúng với tình hình học sinh cụ thể của từng đơn vị; theo đúng quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn vị trí việc làm, định mức người làm việc trong cơ sở giáo dục phổ thông; đồng thời giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn ngân sách để giải quyết số hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hàng năm đảm bảo theo quy định.

- Phân bổ bổ sung 297 biên chế giáo viên (195 biên chế giáo viên Mầm non và 102 biên chế giáo viên Tiểu học theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương giai đoạn 2022-2026) theo nguyên tắc cân đối hợp lý giữa số giao biên chế giáo viên năm 2024 và số giao biên chế giáo viên năm 2023 của các địa phương, ưu tiên thêm đối với các địa phương có tổng nhiều lớp, định mức học sinh/lớp bình quân cao. Biên chế giáo viên bổ sung giao tại Nghị quyết giao kế hoạch biên chế năm 2024 của HĐND tỉnh; tuy nhiên, không tính chung trong tổng biên chế viên chức của tỉnh. Lý do: để phù hợp với Quyết định số 72-QĐ/TW và cách thức giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương (giao số lượng biên chế bổ sung độc lập, không cộng vào tổng biên chế giao cho địa phương; đồng thời hằng năm, giao tổng biên chế của tỉnh không bao gồm biên chế bổ sung đã giao trước đó).

- Đối với biên chế quản lý và biên chế hành chính thực hiện tinh giản đảm bảo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND.

***\* Đối với việc giao hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP:*** báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương để UBND tỉnh giao số hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị (theo số liệu tổng hợp và đề xuất của Sở Nội vụ). Trên cơ sở số lượng hợp đồng được giao, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí, hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước để thực hiện hợp đồng công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý nhằm đảm bảo phù hợp với Nghị định số 111/2022/NĐ-CP

**3. Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp, tổ chức hội năm 2024**

### *3.1. Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính*

### a) Biên chế giao năm 2024: tổng 2.210 biên chế, giảm 28 biên chế so với năm 2023; cụ thể như sau:

### + Biên chế giao sở, ban, ngành: 1.245 biên chế, giảm 11 biên chế so với năm 2023.

### + Biên chế giao UBND cấp huyện: 965 biên chế, giảm 17 biên chế so với năm 2023.

### b) Kế hoạch biên chế công chức hành chính khối sở, ngành và UBND cấp huyện năm 2024 cụ thể:

- Giảm 11 biên chế sở, ban, ngành, gồm: cácSở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (03); Kế hoạch và Đầu tư (01), Tài chính (01), Y tế (01), Giáo dục và Đào tạo (01), Tài nguyên và Môi trường (01), Giao thông vận tải (01), Ban Quản lý Khu kinh tế (01), Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh (01).

**-** Giảm 17 biên chế tại UBND cấp huyện, gồm: Kỳ Anh (01), Cẩm Xuyên (02), thành phố Hà Tĩnh (01), Thạch Hà (01), Can Lộc (02), thị xã Hồng Lĩnh (01), Nghi Xuân (1), Đức Thọ (01), Hương Sơn (02), Vũ Quang (02), Hương Khê (01), Lộc Hà (02).

- Tách biên chế Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh ra khỏi biên chế Chi cục Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo Văn bản số 2026-CV/TU ngày 25/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

 - Các đơn vị còn lại giữ nguyên biên chế.

### *3.2. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 (do ngân sách Nhà nước đảm bảo)*

Giao: **24.937**;giảm 531 biên chế so với biên chế giao năm 2023.

Cụ thể biên chế sự nghiệp từng lĩnh vực:

 ***\* Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo*:** giao **21.525** biên chế**,** giảm 355 biên chế. Cụ thể:

 - Bậc học mầm non và phổ thông các cấp: giao **21.146** biên chế**,** giảm 311 biên chế:

### + Mầm non: giao 5.673 biên chế, giảm 86 biên chế, trong đó: quản lý (giảm 06), hành chính (giảm 02), giáo viên (giảm 78),

###  + Tiểu học: giao 6.916, giảm 165 biên chế, trong đó: quản lý (giảm 01), giáo viên (giảm 164).

### + THCS: giao 5.484, giảm 24 biên chế, trong đó: giáo viên (giảm 24).

### + THPT: giao 2.951, giảm 18 biên chế, trong đó: quản lý (giảm 05), giáo viên (giảm 13).

+ Biên chế dôi dư THCS: 122 (giảm 18 so với năm học 2023-2024).

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX cấp huyện: giao 176 biên chế, giảm 01 biên chế so với năm 2023 (huyện Lộc Hà do đảm bảo bằng hiện có tại các đơn vị dự kiến sắp xếp trong năm 2024).

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: giao **17** biên chế, bằng số giao năm 2023.

- Trường Đại học, Cao đẳng: giao **186** biên chế**,** giảm 43 biên chế so với năm 2023 do chuyển từ biên chế ngân sách qua tự chủ, trong đó Trường Đại học Hà Tĩnh (giảm 14), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (giảm 11), Trường Cao đẳng Nguyễn Du (giảm 02), Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh (giảm 16): Lý do: đánh giá khả năng tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị theo số liệu về tỷ lệ tự chủ tài chính năm 2023 để chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ.

### *\* Sự nghiệp Y tế*: giao 2.221 biên chế, giảm 131 biên chế so với năm 2023, cụ thể:

- Tuyến tỉnh: Giảm 21 biên chế do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ, cụ thể: Bệnh viện Phổi (giảm 05); Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (giảm 15); Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa (giảm 01). Lý do: đánh giá khả năng tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị theo số liệu về tỷ lệ tự chủ tài chính năm 2023 để chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ; ngoài ra, qua rà soát một số đơn vị có giao tỷ lệ tự chủ tài chính cao nhưng thực tế hoạt động gặp nhiều khó khăn, rà soát điều chỉnh giao biên chế phù hợp với thực tiễn.

- Tuyến huyện: Giảm 110 biên chế, cụ thể:

+ Trung tâm Y tế giảm 82 biên chế: Trung tâm Y tế huyện Kỳ Anh (giảm 35), Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh (giảm 25), Trung tâm Y tế huyện Can Lộc (giảm 02), Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn (giảm 13) do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ; Trung tâm Y tế huyện Lộc Hà (giảm 05 lĩnh vực dự phòng và dân số) do đảm bảo giao bằng hiện có đối với các đơn vị thuộc diện sắp xếp năm 2024; Trung tâm Y tế huyện Hương Khê (giảm 01), Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ (giảm 01) do tính theo định mức số lượng người làm việc tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT (lĩnh vực dự phòng, dân số).

Chuyển nguyên trạng biên chế Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, Lộc Hà, Hương Khê, Cẩm Xuyên, thành phố Hà Tĩnh vào Trung tâm y tế của huyện, thành phố; Bệnh viện Cầu Treo vào Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn theo Kết luận số 98-KL/TU ngày 26/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

+ Trạm Y tế: giảm 28 biên chế tại các Trạm Y tế: huyện Kỳ Anh (giảm 01), thị xã Kỳ Anh (giảm 02), thị xã Hồng Lĩnh (giảm 03), Lộc Hà (giảm 05), Đức Thọ (giảm 02), Cẩm Xuyên (giảm 08), Thạch Hà (giảm 04), Hương Khê (giảm 02), Hương Sơn (giảm 01) theo định mức số lượng người làm việc tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT.

***\* Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch****:* giao**385** biên chế, giảm 17 biên chế so với năm 2023, cụ thể:

+ Giảm 08 biên chế do thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2022-2026 chưa thực hiện: Nhà hát Nghệ thuật Truyền thống Hà Tĩnh (giảm 01); Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao (giảm 01); Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Hương Khê (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Hương Sơn (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Vũ Quang (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã Hồng Lĩnh (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Đức Thọ (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Nghi Xuân (giảm 01).

+ Giảm 01 biên chế tại Ban Quản lý Khu du lịch chùa Hương Tích (chuyển qua biên chế tự chủ) do đơn vị xây dựng kế hoạch, lộ trình tăng tự chủ tài chính trong những năm tiếp theo.

+ Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Lộc Hà (giảm 03) đảm bảo bằng hiện có tại các đơn vị dự kiến sắp xếp trong năm 2024.

+ Chuyển 06 biên chế từ Trung tâm Quảng bá, xúc tiến Văn hóa - Du lịch (đã giải thể, thuộc khối Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch) sang Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư (thuộc khối sự nghiệp Kinh tế và sự nghiệp khác).

+ Tăng 01 biên chế tại Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh nhằm tăng cường vai trò của các Câu lạc bộ Dân ca, Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng trên địa bàn toàn tỉnh.

***\* Sự nghiệp Thông tin và Truyền thông***: giao **86** biên chế, bằng với số giao năm 2023: giảm 01 biên chế tại Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh do thực hiện đảm bảo chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2022-2026 chưa thực hiện; tăng 01 biên chế tại Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh để tăng cường nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

### *\* Sự nghiệp Nghiên cứu khoa học:* giao 168 biên chế, giảm 05 biên chế so với năm 2023 tại Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN: Thạch Hà (giảm 04), Lộc Hà (giảm 01) để đảm bảo bằng hiện có tại các đơn vị dự kiến sáp nhập trong năm 2024 (huyện Lộc Hà, huyện Thạch Hà).

### *\* Sự nghiệp Kinh tế và sự nghiệp khác:* giao 552 biên chế, giảm 23 biên chế so với năm 2023, cụ thể:

### - Giảm 03 biên chế giao nhưng không sử dụng: Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư (giảm 01), Ban Quản lý khu vực mỏ sắt Thạch Khê (giảm 02).

### - Giảm 02 biên chế do thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2022-2026 chưa thực hiện: Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ khu kinh tế tỉnh (giảm 01), Trung tâm Khuyến nông (giảm 01).

###  - Giảm 07 biên chế do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh (giảm 01); Phòng Công chứng số 1 (giảm 02), Phòng Công chứng số 2 (giảm 02), Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (giảm 02).

### - Giảm 17 biên chế do chuyển 100% sang biên chế tự chủ Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ - Tái định cư thị xã Kỳ Anh (giảm 05); Ban Bồi thường hỗ trợ tái định cư thành phố Hà Tĩnh (giảm 02); Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (giảm 10).

### - Nhận 06 biên chế chuyển từ Trung tâm Quảng bá, xúc tiến Văn hóa - Du lịch (đã giải thể, thuộc khối Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch) sang Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư (thuộc khối sự nghiệp Kinh tế và sự nghiệp khác).

 ***3.3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể***

### Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể giao: 99 người làm việc, 42 định mức hỗ trợ ngân sách.

 Hiện nay, Chính phủ chưa có Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Do đó, tiếp tục đề nghị giao biên chế và định suất hỗ trợ ngân sách năm 2024 để đảm bảo chế độ công chức, viên chức đang làm việc tại các tổ chức hội.

### *3.4. Hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: UBND tỉnh giao 324 chỉ tiêu.*

Tổng số chỉ tiêu hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2024: **187** tại các cơ quan hành chính (giữ nguyên so với năm 2023), **128** chỉ tiêu tại các đơn vị sự nghiệp công lập (giảm 06 chỉ tiêu so với năm 2023) tại các đơn vị: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (giảm 01), Trường Cao đẳng Nguyễn Du (giảm 02) do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ; Trung tâm Y tế huyện Lộc Hà (giảm 01) do để đảm bảo bằng hiện có tại các đơn vị dự kiến sắp xếp trong năm 2024, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (giảm 02) do chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100% và **09** chỉ tiêu tại các Hội (giữ nguyên so với năm 2023).

***3.5. Phân bổ bổ sung 195 biên chế giáo viên Mầm non và 102 biên chế giáo viên Tiểu học theo Quyết định số 72-QĐ/TW***

- Phân bổ bổ sung 195 biên chế giáo viên Mầm non theo nguyên tắc đã nêu ở trên: thị xã Kỳ Anh (11), huyện Kỳ Anh (21), huyện Cẩm Xuyên (23), thành phố Hà Tĩnh (12), Thạch Hà (18), Lộc Hà (05), Can Lộc (17), Hương Khê (13), Hương Sơn (22), Vũ Quang (11), Đức Thọ (23), thị xã Hồng Lĩnh (12), Nghi Xuân (07).

- Phân bổ bổ sung 102 biên chế giáo viên Tiểu học theo nguyên tắc đã nêu ở trên: thị xã Kỳ Anh (12), huyện Kỳ Anh (13), huyện Cẩm Xuyên (13), thành phố Hà Tĩnh (05), Thạch Hà (13), Lộc Hà (06), Can Lộc (07), Hương Khê (11), Hương Sơn (04), Vũ Quang (03), Đức Thọ (02), thị xã Hồng Lĩnh (02), Nghi Xuân (11).

 ***3.6. Báo cáo số người làm việc đơn vị tự đảm bảo kinh phí***

a) Báo cáo số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2024:

### Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: *"Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý”*;UBND tỉnh quản lý và báo cáo số người làm việc đơn vị tự đảm bảo kinh phí tại các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2024: 2.700 người làm việc và 17 hợp đồng theo Nghị định số 111/NĐ-CP, tăng 1.214 người làm việc và 08 hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/NĐ-CP so với kế hoạch giao năm 2023[[1]](#footnote-1). Cụ thể:

 - Số người làm việc:

**+** Tăng 148 người làm việc do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ tại: Trường Đại học Hà Tĩnh (14), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (11), Trường Cao đẳng Nguyễn Du (04), Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh (16), Bệnh viện Phổi (05), Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (15), Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa (01), Trung tâm Y tế huyện Kỳ Anh (35), Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh (25), Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn (13), Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao (01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã Hồng Lĩnh (01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Đức Thọ (01), Phòng Công chứng số 1 (02), Phòng Công chứng số 2 (02), Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh (01), Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh (01).

 + Nhận 1.012 người làm việc do sáp nhập một số Bệnh viện Đa khoa cấp huyện vào Trung tâm Y tế cấp huyện[[2]](#footnote-2) tại Trung tâm Y tế huyện Lộc Hà (179), Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ (175), Trung tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên (161), Trung tâm Y tế thành phố Hà Tĩnh (312), Trung tâm y tế huyện Hương Khê (185).

### + Tăng 61 người làm việc do xây dựng lộ trình tăng tỷ lệ tự chủ tài chính trong năm 2024: Trung tâm Y tế huyện Can Lộc (40), BQL Khu du lịch chùa Hương Tích (11), Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (10).

### + Bổ sung 42 người làm việc để đảm bảo tăng cường thực hiện nhiệm vụ: Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (08), Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội (10), Ban Quản lý dịch vụ công ích và trật tự đô thị thành phố (10), Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm (01), Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (11); Trung tâm GDNN-GDTX huyện Nghi Xuân (02).

+ Giảm 38 người làm việc do chuyển sang tự chủ 100% tại Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (26), Ban Bồi thường hỗ trợ tái định cư thành phốHà Tĩnh (02);Hội đồng Bồi thường**,** Hỗ trợ - Tái định cư thị xã Kỳ Anh (10).

 + Giảm 11 người làm việc: Trung tâm GDNN - GDTX huyện Lộc Hà (02), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Lộc Hà (01) do để đảm bảo số lượng người làm việc bằng hiện có tại các đơn vị dự kiến thực hiện sắp xếp trong năm 2024; Trung tâm Điều tra, quy hoạch, thiết kế nông nghiệp nông thôn (08) do hoạt động tự chủ chưa đảm bảo hiệu quả.

 - Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: tăng 08 tại Trung tâm Y tế do sáp nhập một số Bệnh viện đa khoa cấp huyện vào Trung tâm Y tế cấp huyện và chuyển thành đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên: Trung tâm Y tế huyện Đức Thọ (01), Trung tâm Y tế huyện Lộc Hà (02), Trung tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên (02), Trung tâm Y tế thành phố Hà Tĩnh (01), Trung tâm Y tế huyện Hương Khê (02).

b) Báo cáo số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2024:Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2024 là **2.850** người làm việc và 25 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, giảm **828** người làm việc và 0**8** hợp đồng theo Nghị định số 111/NĐ-CP so với năm 2023. Cụ thể:

- Số lượng người làm việc:

+ Tăng 51 người làm việc đối với đơn vị chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100%: Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính (36), Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ - Tái định cư thị xã Kỳ Anh (15).

+ Tăng 04 người làm việc đối với đơn vị chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100% (Ban Bồi thường hỗ trợ tái định cư thành phố Hà Tĩnh) và sáp nhập vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Hà Tĩnh.

+ Tăng 60 người làm việc để dần tiến tới đảm bảo định mức số lượng người làm việc tại các Bệnh viện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT: Bệnh viện Y học cổ truyền (30), Bệnh viện Phục hồi chức năng (30).

+ Bổ sung 38 người làm việc khi tăng nhiệm vụ: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ (10), Ban Quản lý dịch vụ công ích và các điểm du lịch huyện Nghi Xuân (15), Ban QLDA ĐTXD huyện Can Lộc (02), Ban QLDA ĐTXD huyện Nghi Xuân (03), Ban QLDA ĐTXD huyện Kỳ Anh (03), Ban QLDA ĐTXD huyện Hương Khê (02), Ban QLDA ĐTXD huyện Cẩm Xuyên (03).

+ Bổ sung 61 người làm việc các đơn vị sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (03), Ban Quản lý bến xe (03), Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường (06), Văn phòng Đăng ký đất đai (40), Trung tâm Kỹ thuật đo lường chất lượng (09).

+ Chuyển 1.042 người làm việc các đơn vị bệnh viện cấp huyện tự đảm bảo chi thường xuyên khi sáp nhập vào Trung tâm y tế cấp huyện (trở thành đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên): Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ (210), Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Hà (174), Bệnh viện Đa khoa huyện Hương Khê (185), Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Xuyên (161), Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh (312).

- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/NĐ-CP:

+ Giảm 10 hợp đồng 111 do sáp nhập một số Bệnh viện đa khoa cấp huyện vào Trung tâm Y tế cấp huyện và chuyển thành đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên: Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Hà (01), Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ (02), Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Xuyên (02), Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh (01), Bệnh viện Đa khoa huyện Hương Khê (02); Bệnh viện Đa khoa tỉnh (02) do không có nhu cầu sử dụng.

+ Tăng 02 hợp đồng 111 đối với đơn vị chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên 100%: Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính.

### *(Kèm theo các Phụ lục báo cáo)*

### *Đối với việc giao hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP:* Thực hiện Thông báo kết luận số 118-KL/TU ngày 30/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kết luận tại Hội nghị ngày 30/11/2023, UBND tỉnh giao số hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị năm 2024 (theo số liệu tổng hợp và đề xuất của Sở Nội vụ). Trên cơ sở số lượng hợp đồng được giao, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí, hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước để thực hiện hợp đồng công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý nhằm đảm bảo phù hợp với Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

###  4. Một số giải pháp thực hiện Kế hoạch biên chế năm 2024

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hệ thống các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở để xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, viên chức được giao.

- Tuyển dụng công chức, viên chức trong chỉ tiêu biên chế theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại thực chất cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tinh giản biên chế đúng đối tượng (những cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; không hoàn thành nhiệm vụ, những người dôi dư do xác định vị trí việc làm và sắp xếp tổ chức). Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm;

### - Tiếp tục thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; đánh giá khả năng tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị, chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tinh giản biên chế

- Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

+ Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống trường lớp gắn với nâng cao chất lượng giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo Đề án sắp xếp hệ thống trường mầm non và phổ thông sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành đảm bảo tỷ lệ giảm đầu mối theo mục tiêu các chủ trương, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

+ Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học và bố trí đội ngũ viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo phù hợp quy định. Thực hiện đồng bộ các giải pháp: tăng sĩ số học sinh trên lớp đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phân luồng tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, phù hợp bảo đảm khoảng cách từ trường học đến nhà để hạn chế số lượng các lớp có sĩ số thấp; xử lý tình trạng dôi dư giáo viên, hành chính, quản lý ở bậc mầm non và phổ thông các cấp; cân đối giáo viên thừa thiếu, biệt phái giáo viên từ đơn vị thừa đến đơn vị thiếu, từ bậc học thừa đến bậc học thiếu để đảm bảo phù hợp.

+ Rà soát, đánh giá, sắp xếp lại đội ngũ viên chức ngành giáo dục để có kế hoạch đào tạo lại, bồi dưỡng phù hợp theo hướng đáp ứng yêu cầu dạy liên môn tích hợp và đổi mới phương pháp tổ chức dạy học; bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo viên dạy môn chuyên biệt, bố trí dạy nhiều môn hợp lý, kiêm nhiệm công tác khác để cân đối thời gian lao động trong các trường học, nhất là ở trường có quy mô nhỏ.

+ Đề xuất xây dựng lớp chất lượng cao ở những địa phương đủ điều kiện nhằm giảm số người làm việc hưởng lương ngân sách Nhà nước.

+ Nâng cao mức độ tự chủ tài chính của cơ sở giáo dục công lập, đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực sự nghiệp giáo dục, nhất là xã hội hóa đối với bậc học mầm non và tiểu học, theo đó giảm biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bảo đảm đúng chủ trương theo Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026: đề xuất xây dựng chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục và đào tạo công bằng trên từng học sinh *(không phân biệt đơn vị sự nghiệp công lập hay tư thục, dân lập)* nhằm thúc đẩy tăng số học sinh học tập tại dân lập, tư thục và khắc phục số học sinh quá tải tại các trường công lập, giảm áp lực biên chế hưởng lương ngân sách.

 - Thực hiện nghiêm việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước./.

1. Tăng nhiều tập trung tại khối y tế cấp huyện (do nhập 05 bệnh viện đa khoa cấp huyện thuộc nhóm đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, năm 2023 HĐND tỉnh không giao biên chế vào Trung tâm Y tế cấp huyện: Trung tâm Y tế huyện Lộc Hà, Đức Thọ, huyện Cẩm Xuyên, thành phố Hà Tĩnh, huyện Hương Khê); các đơn vị khác có tăng nhẹ. [↑](#footnote-ref-1)
2. Các bệnh viện này trước đây là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên; năm 2023, HĐND tỉnh không giao số lượng người làm việc. [↑](#footnote-ref-2)